

NIỆM PHẬT THẬP YẾU

(Vô Nhất đại sư Thích Thiền Tâm)

CHƯƠNG II: ĐỆ NHỊ YẾU

NIỆM PHẬT PHẢI PHÁT LÒNG BỒ ĐỀ

CHƯƠNG II: ĐỆ NHỊ YẾU

NIỆM PHẬT PHẢI PHÁT LÒNG BỒ ĐỀ

MỤC A: LUẬN VỀ BỒ ĐỀ TÂM

MỤC B: NHỮNG CÔNG HẠNH CỦA BỒ ĐỀ TÂM

MỤC C. BA SỰ KIỆN THIẾT YẾU ĐỐI VỚI BỒ ĐỀ TÂM

MỤC A: LUẬN VỀ BỒ ĐỀ TÂM

Tiết 8: Ý nghĩa của Bồ Đề tâm

Tiết 9: Bồ Đề Tâm với môn Tịnh Độ

MỤC A: LUẬN VỀ BỒ ĐỀ TÂM

Khải đề

Ba cõi không an đường hỏa trạch
Đâu miền chân lạc khỏi tang thương?
Người vô thường,
Cảnh vô thường!
Khuyên gọi cùng nhau tỉnh mộng

Quay về bể giác thanh lương
Khởi lòng bi trí
Nguyện độ mười phương.
Ba tăng kỳ kiếp tu muôn hạnh.
Bền lòng không thoái chuyển
Cầu ngôi vị Pháp Vương

MỤC A: LUẬN VỀ BỒ ĐỀ TÂM (1)

Tiết 8: Ý nghĩa của Bồ Đề tâm (1)

- Đem công đức niệm Phật để cầu phước lợi nhỏ nhen ở thế gian, tất không hợp với bản hoài của Phật, cho nên hành giả phải vì sự thoát ly khỏi vòng sống chết luân hồi mà niệm Phật.
- Nhưng nếu vì giải thoát riêng cho mình mà tu niệm, cũng chỉ hợp với bản hoài của Phật một ít phần mà thôi.
- Vậy bản hoài của Phật cứu cánh là như thế nào?
- Bản hoài đích thật của đức Thế Tôn, là muốn cho tất cả chúng sanh đều thoát vòng sanh tử, đều được giác ngộ như Ngài. Cho nên người niệm Phật cần phải phát Bồ Đề tâm.
- **Bồ Đề nghĩa là Giác.** Trong ấy có ba bậc: Thanh Văn Bồ Đề, Duyên Giác Bồ Đề, và Phật Bồ Đề. Đây là chỉ cho quả giác ngộ của hàng Thanh Văn, quả giác ngộ của hàng Duyên Giác và quả giác ngộ của Phật.
- Người niệm Phật phát Bồ Đề tâm, chính là phát tâm cầu quả **giác ngộ của Phật**; quả vị ấy cùng tột không chi hơn, siêu cả hàng Thanh Văn Duyên Giác, nên gọi là Vô Thượng Bồ Đề.

MỤC A: LUẬN VỀ BỒ ĐỀ TÂM (2)

Tiết 8: Ý nghĩa của Bồ Đề tâm (2)

- Tâm này gồm hai chủng tử chính, là **tù bi** và **trí huệ**, hay phát xuất công năng độ thoát mình và tất cả chúng sanh.
- Xác nhận lại, Bồ Đề tâm nói ở đây, chính là Vô Thượng Bồ Đề tâm tức là chỉ cho Phật Bồ Đề, chứ không phải Thanh Văn hoặc Duyên Giác Bồ Đề tâm. [*Chư Phật Như Lai lấy tâm đại bi làm thể, nhân vì chúng sinh mà khởi đại bi, nhân vì đại bi mà phát tâm Bồ Đề; nhân tâm Bồ Đề thành Vô thượng chánh Đẳng Chánh Giác*]
- Kinh nói: "**Bồ Đề tâm làm nhân, đại bi làm căn bản, phương tiện làm cứu cánh.**"
- Ví như người đi xa,
 - ✓ trước tiên phải nhận định mục tiêu sẽ đến,
 - ✓ phải ý thức chủ đích cuộc hành trình bởi lý do nào,
 - ✓ và sau cùng dùng phương tiện hoặc xe, thuyền, hay phi cơ mà khởi tiến.
- Người tu cũng thế:
 - ✓ trước tiên phải lấy quả Vô Thượng Bồ Đề làm mục tiêu cứu cánh;
 - ✓ Lấy lòng đại bi lợi mình lợi sanh làm chủ đích thật hành;
 - ✓ và kế đó là tùy sở thích căn cơ lựa chọn các pháp môn hoặc Thiền, hoặc Tịnh, hoặc Mật làm phương tiện tu tập.

MỤC A: LUẬN VỀ BỒ ĐỀ TÂM (3)

Tiết 8: Ý nghĩa của Bồ Đề tâm (3)

- Phương tiện với nghĩa rộng hơn, còn là trí huệ quyền biến tùy cơ nghi, áp dụng tất cả hạnh thuận nghịch trong khi hành đạo Bồ Tát. Cho nên Bồ Đề tâm là mục tiêu cần phải nhận định của hành giả, trước khi khởi công hạnh huân tu.
- Chương trước đã đề cập sự thiết yếu của môn Niệm Phật cùng chủ đích cầu thoát sanh tử của môn này, chương tiếp đây lại cần ghi nhận Bồ Đề tâm là tiêu điểm cuối cùng phải đi đến.
- Đức Thế Tôn thuở xưa khi thuyết về Tứ Đế, đáng lẽ trước tiên phải nói Tập Đế là nguyên do, nhưng Ngài lại sắp Khổ Đế lên hàng đầu, là muốn trình bày quả khổ cho chúng sanh dễ nhận thấy để sanh lòng lưu ý kinh sợ, rồi sau mới tìm xét đến nguyên ủy cội nguồn.
- Cũng thế, nơi đây bút giả tuân theo ý kiến tiên đức, trước tiên nêu môn Niệm Phật cầu giải thoát làm vấn đề cấp thiết, rồi sau mới luận đến Bồ Đề tâm.
- Kinh Hoa Nghiêm bảo: "Nếu quên mất tâm Bồ Đề mà tu các pháp lành, đó là nghiệp ma." Lời này xét ra rất đúng.

MỤC A: LUẬN VỀ BỒ ĐỀ TÂM (4)

Tiết 8: Ý nghĩa của Bồ Đề Tâm (4)

- Ví như người cất bước khởi hành mà chẳng biết mình sẽ đến đâu, và đi với mục đích gì, thì cuộc hành trình chẳng thành quanh quẩn, mỗi mệt, cùng vô ích lắm ư?
- Người tu cũng thế, nếu dụng công khổ nhọc mà quên sót mục tiêu cầu thành Phật để lợi mình lợi sanh, thì bao nhiêu hạnh lành chỉ đem đến kết quả hưởng phước hơn thiên, chung cuộc vẫn bị chìm mê quanh quẩn trong nẻo luân hồi, chịu vô biên nỗi khổ.
- Như vậy chẳng là nghiệp ma còn là gì? Thế thì phát lòng Vô Thượng Bồ Đề để lợi ích mình và chúng sanh, phải ghi nhận là điểm phát tâm rất cần yếu.

Tiết 9: Bồ Đề Tâm với môn Tịnh Độ (1)

- Phật pháp theo sự tùy hóa, thông thường có hai cấp bậc là Tiểu Thừa và Đại Thừa:
- Tiểu Thừa nói những pháp thấp nhỏ, trọng tâm hướng về mục tiêu gấp cầu liễu sanh tử cho chính mình, và chỉ đi đến quả vị A La Hán hoặc Duyên Giác.
- Đại Thừa nói các pháp rộng lớn, hướng về hoằng nguyện độ thoát tất cả chúng sanh, và đi đến quả vị Toàn Giác của Như Lai.

MỤC A: LUẬN VỀ BỒ ĐỀ TÂM (5)

Tiết 9: Bồ Đề Tâm với môn Tịnh Độ (2)

- Pháp môn Niệm Phật thuộc về Đại Thừa, nên chẳng những đi về chiều hướng tự độ mà còn kiêm cả độ tha.
- Đạo Phật du nhập vào Trung Hoa, trải qua sự hoằng dương của chư vị Tổ Sư, kết quả lập thành mười tông.
- Trong đó có hai tông thuộc về Tiểu Thừa là **Thành Thật Tông** và **Câu Xá Tông**. Nhưng căn tánh của người Trung Hoa không hợp với pháp Tiểu Thừa, nên không bao lâu hai tông này đều bị tàn tạ.
- Còn tám tông kia thì thuộc về Đại Thừa, gồm có **Thiên Thai Tông, Hiền Thủ Tông, Tam Luận Tông, Pháp Tướng Tông, Luật Tông, Thiền Tông, Mật Tông** và **Tịnh Độ Tông**.
- Môn hoằng dương của Tịnh Độ Tông là pháp Niệm Phật. Nếu pháp môn này chỉ giảng thuyết về sự tự độ, thì e cho đã bị tiêu mòn như hai tông Tiểu Thừa kia từ lâu rồi.

MỤC A: LUẬN VỀ BỒ ĐỀ TÂM (6)

Tiết 9: Bồ Đề Tâm với môn Tịnh Độ (3)

- Nước Việt Nam ta là một bán đảo thuộc miền duyên hải, dân tánh có chiều hướng hoạt động suy tư rộng, nên phần lớn thích hợp với Đại Thừa. Nên từ xưa đến nay, tại đất nước này, Thiền Tông và Tịnh Độ đã chiếm phần ưu thắng.
- **Luận về pháp:**
 - Những pháp nào đi đến Phật quả cứu cánh, giảng thuyết rộng về giới ngoại và sự lợi tha, đó là pháp Đại Thừa.
 - Trái lại, chính là pháp Tiểu Thừa.
 - Nhưng điểm chủ yếu để phân định Tiểu Thừa hay Đại Thừa, là thuộc về tâm chớ không phải pháp.
 - Nếu dùng pháp Tiểu Thừa hoằng hóa làm phương tiện để dẫn đến Phật quả thì đó chính Đại Thừa.
 - Chẳng thế, khi đức Như Lai giảng dạy về Tiểu Thừa giáo, Ngài cũng là hạng Tiểu Thừa hay sao? Vì lẽ ấy cho nên người niệm Phật cần phải chú trọng về chỗ phát tâm, tức là phát Vô Thượng Bồ Đề tâm.

MỤC A: LUẬN VỀ BỒ ĐỀ TÂM (7)

Tiết 9: Bồ Đề Tâm với môn Tịnh Độ (4)

- Môn Niệm Phật đã thuộc về pháp Đại Thừa nếu hành giả tu theo môn này lại phát đại Bồ Đề tâm nữa, thì tâm và pháp đều được toàn vẹn, sẽ đi đến quả Viên Giác kiêm cả tự lợi lợi tha.
- Nếu phát tâm như thiên thừa mà niệm Phật, thì môn Niệm Phật thành pháp như thiên. Người niệm Phật mà phát tâm như thế, chỉ hưởng được sự sang quý ở cõi người cõi trời, khi phước báo hết, lại chịu luân hồi sa đọa.
- Nếu phát tâm Tiểu Thừa mà niệm Phật, thì môn Niệm Phật thành pháp Tiểu Thừa. Người niệm Phật mà phát tâm này, thì chỉ được quả giác thấp kém không viên mãn của Thanh Văn Duyên Giác, lại còn phạm lỗi nhỏ hẹp thiếu lòng từ bi, duy biết lo giải thoát cho mình, không đoái đến bao nhiêu chúng sanh đau khổ khác.
- Cho nên niệm Phật cần phải phát Vô Thượng Bồ Đề tâm. Lời tục thường nói: "Sai một ly, đi ngàn dặm." Người niệm Phật tu hành đối với điểm phát tâm có chính xác cùng không, há chẳng phải là một điều đáng chú ý lắm ư?

HẾT MỤC A

MỤC B: NHỮNG CÔNG HẠNH CỦA BỒ ĐỀ TÂM

Tiết 10: Làm thế nào để phát lòng Bồ Đề

Tiết 11: Những huấn thị về Bồ Đề tâm

MỤC B. NHỮNG CÔNG HẠNH CỦA BỒ ĐỀ TÂM (1)

TIẾT 10: LÀM THẾ NÀO ĐỂ PHÁT LÒNG BỒ ĐỀ (1)

❖ Phát Bồ Đề tâm như trên đã nói, có thể tóm tắt trong bốn điều hoằng thệ là:

Chúng sanh vô biên thệ nguyện độ.

Phiền não vô tận thệ nguyện dứt.

Pháp môn vô lượng thệ nguyện học.

Phật đạo vô thượng thệ nguyện thành.

- ❖ Nhưng không phải chỉ nói suông: "Tôi phát Bồ Đề tâm", là đã phát tâm, hay mỗi ngày tuyên đọc bốn điều hoằng thệ, gọi là đã phát Bồ Đề tâm.
- ❖ Muốn phát Bồ Đề tâm hành giả cần phải quán sát để phát tâm một cách thiết thật, và hành động đúng theo tâm nguyện ấy trong đời tu của mình.
- ❖ Có những Phật tử xuất gia, tại gia, mỗi ngày sau khi tụng kinh niệm Phật đều quì đọc bài hồi hướng: "**Nguyện tiêu tam chương trừ phiền não...**", nhưng rồi trong hành động thì trái lại: nay tham lam, mai hờn giận, môt si mê biếng trễ, bữa kia nói xấu chê bai chỉ trích người, để đến bữa khác lại có chuyện tranh cãi gây gổ buồn ghét nhau.

THAM KHẢO: TAM CHƯỚNG

Tam chướng là ba món chướng ngại Thánh đạo, nó làm nhiễu hại thiện tâm chúng sanh.

- 1. Phiền não chướng: những hoặc chướng phiền não như : tham dục, sân nhuế, ngu si mê muội, nó làm chướng ngại Thánh đạo.
- 2. Nghiệp chướng: những nghiệp ngũ nghịch, thất nghịch, thập ác... nó làm chướng ngại chúng sanh khó tu hành chứng đắc Thánh đạo.
- 3. Báo chướng: những khổ quả ác báo ở địa ngục, Ngạ quỷ, Súc sanh.... làm chướng ngại Thánh đạo.

MỤC B. NHỮNG CÔNG HẠNH CỦA BỒ ĐỀ TÂM (2)

TIẾT 10: LÀM THẾ NÀO ĐỂ PHÁT LÒNG BỒ ĐỀ (2)

- ❖ Như thế tam chương làm sao tiêu, phiền não làm sao trừ được?
- ❖ Chúng ta phần nhiều chỉ tu theo hình thức ít chú trọng đến chỗ khai tâm, thành thử lửa tam độc vẫn cháy hừng, không hưởng được hương vị thanh lương giải thoát của đức Phật đã chỉ dạy.
- ❖ Cho nên ở đây lại cần đặt vấn đề "**Làm thế nào để phát Bồ Đề tâm?**"
- ❖ Muốn cho lòng Bồ Đề phát sanh một cách thiết thật, chúng ta nên suy tư quán sát để phát tâm theo 6 yếu điểm như sau:
 - *Điểm thứ nhất là Giác Ngộ Tâm.*
 - *Điểm thứ 2 là Bình Đẳng Tâm.*
 - *Điểm thứ 3 là Từ Bi Tâm.*
 - *Điểm thứ 4 là Hoan Hỷ Tâm.*
 - *Điểm thứ 5 là Sám Nguyện Tâm.*
 - *Điểm thứ 6 là Bất Thối Tâm.*

MỤC B. NHỮNG CÔNG HẠNH CỦA BỒ ĐỀ TÂM (4)

TIẾT 10: LÀM THẾ NÀO ĐỂ PHÁT LÒNG BỒ ĐỀ (4)

Điểm thứ nhất là Giác Ngộ Tâm (1)

❖ Thân, tâm như huyễn

- Chúng sanh thường chấp sắc thân này là ta, tâm thức có hiểu biết, có buồn giận thương vui là ta.
- Nhưng thật ra, sắc thân này giả dối, ngày kia khi chết đi nó sẽ tan về với đất bụi, nên thân tứ đại không phải là ta.
- Tâm thức cũng thế, nó chỉ là thể tổng hợp về cái biết của sáu trần là: sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp
 - ✓ Như một người trước kia dốt, nay theo học chữ Việt, tiếng Anh, khi học thành, có cái biết về chữ Việt, tiếng Anh.
 - ✓ Lại như một kẻ chưa biết Ba Lê, sau một dịp sang Pháp du ngoạn, thu thập hình ảnh của thành phố ấy vào tâm. Khi trở về bản xứ có ai nói đến Ba Lê, nơi tâm thức liền hiện rõ quang cảnh của đô thị ấy.
 - ✓ Cái “biết” đó trước kia không, khi lịch cảnh thu nhận vào nên tạm có, sau bỏ lãng không nghĩ đến, lần lần nó sẽ phai lạt đến tan mất hẳn, trở về không.

MỤC B. NHỮNG CÔNG HẠNH CỦA BỒ ĐỀ TÂM (5)

TIẾT 10: LÀM THẾ NÀO ĐỂ PHÁT LÒNG BỒ ĐỀ (5)

Điểm thứ nhất là Giác Ngộ Tâm (2)

- ✓ Cái biết của ta khi có, khi không, hình ảnh này tiêu, hình ảnh khác hiện, tùy theo trần cảnh thay đổi luôn luôn, hư giả không thật, nên chẳng phải là ta.
- Cổ đức đã bảo: "Thân như bọt bọt, tâm như gió. Huyền hiện vô căn, không tánh thật"
- ❖ Bốn tướng không
 - ✓ Nếu giác ngộ thân tâm như huyền, không chấp trước, lần lần sẽ đi vào cảnh giới "nhơn không" chẳng còn "Ngã tướng".
 - ✓ Cái ta của ta đã không, thì cái ta của người khác cũng không, nên không có "Nhơn tướng".
 - ✓ Cái ta của mình và người đã không, tất cái ta của vô lượng chúng sanh cũng không, nên không có "Chúng sanh tướng".
 - ✓ Cái ta đã không, nên không có bản ngã bền lâu, không thật có ai chứng đắc, cho đến cảnh chứng thường trụ vĩnh cửu của Niết Bàn cũng không, nên không có "thọ giả tướng".

THAM KHẢO: **NÓI THÊM VỀ 4 TƯỚNG**

- **Tướng ngã** là chấp thấy có một bản ngã của mình, tồn tại độc lập, cần phải vun bồi, bảo vệ.
- **Tướng nhân** là nhìn thấy có người khác tồn tại khác biệt với mình, do sự phân biệt đó mà có sự tranh chấp, mâu thuẫn.
- **Tướng chúng sinh** là nhìn thấy có tất cả các loài chúng sinh khác biệt với mình, mỗi loài thọ sinh trong những cảnh giới khác nhau, khác với bản thân mình.
- **Tướng thọ giả** là cho rằng mỗi chúng sanh đều có một thân mạng, thật có tồn tại và chấm dứt theo tuổi thọ.
- Các tướng này nói chung đều là chỗ thấy biết sai lệch, không đúng với thật tướng, thật tánh. Vì thế Phật dạy là không có bốn tướng này.

MỤC B. NHỮNG CÔNG HẠNH CỦA BỒ ĐỀ TÂM (6)

TIẾT 10: LÀM THẾ NÀO ĐỀ PHÁT LÒNG BỒ ĐỀ (6)

Điểm thứ nhất là Giác Ngộ Tâm (3)

- Đây cần nên nhận rõ, chẳng phải không có thật thể chân ngã của tánh Chân Như thường trụ, nhưng vì thánh giả không chấp trước, nên thể ấy thành không.
- **Nhơn** đã không, thì **Pháp** cũng không, vì sự cảnh luôn luôn đổi thay sanh diệt, không có tự thể. Đây lại cần nên nhận rõ chẳng phải các pháp khi hoại diệt mới thành không, mà vì nó hư huyễn, nên đương thể chính là không, cả **Nhơn** cũng thế.
- Cho nên cổ đức đã bảo:

"Cần chi đợi hoa rụng. Mới biết sắc là không."

(Hà tu đãi hoa lạc. Nhiên hậu tri tri không).

- Hành giả khi đã giác ngộ **Nhơn** và **Pháp** đều không, thì giữ lòng thanh tịnh trong sáng không chấp trước mà niệm Phật. [Thí như mặt nước bằng phẳng là dụ tâm-thể thanh-tịnh vô-niệm. Mặt nước vừa dợn động, là dụ "Niệm sanh". Sóng nổi lắng-tăng là dụ "Niệm trụ". Sóng nhấp nhô, dụ "Niệm dị". Sóng nổi ba-đào là dụ "Niệm diệt"].
- Dùng lòng giác ngộ như thế mà hành đạo mới gọi là phát Bồ Đề tâm.

MỤC B. NHỮNG CÔNG HẠNH CỦA BỒ ĐỀ TÂM (8)

TIẾT 10: LÀM THẾ NÀO ĐỀ PHÁT LÒNG BỒ ĐỀ (8)

Điểm thứ 2 là Bình Đẳng Tâm (1)

- Trong Khế Kinh, đức Phật khuyên dạy: **"Tất cả chúng sanh đều có Phật tánh, là cha mẹ đời quá khứ và chư Phật đời vị lai."**
- Chư Phật thấy chúng sanh là Phật, nên dùng tâm bình đẳng đại bi mà tế độ.
- Chúng sanh thấy chư Phật là chúng sanh, nên khởi lòng phiền não phân biệt ghét khinh.
- Cũng đồng một cái nhìn, nhưng lại khác nhau bởi mê và ngộ.
- Là đệ tử Phật, ta nên tuân lời đức Thế Tôn chỉ dạy, đối với chúng sanh phải có tâm bình đẳng và tôn trọng, bởi vì đó là chư Phật vị lai, đồng một Phật tánh.
- Khi dùng lòng bình đẳng tôn kính tu niệm, sẽ dứt được nghiệp chướng **phân biệt** khinh mạn, nảy sanh các đức lành.
- Dùng lòng bình đẳng như thế mà hành đạo, mới gọi là phát Bồ Đề tâm.

MỤC B. NHỮNG CÔNG HẠNH CỦA BỒ ĐỀ TÂM (9)

TIẾT 10: LÀM THẾ NÀO ĐỂ PHÁT LÒNG BỒ ĐỀ (9)

Điểm thứ 3 là Từ Bi Tâm (1)

- Ta cùng chúng sanh đều sẵn đủ đức hạnh, tướng hảo trí huệ của Như Lai, mà vì mê chân tánh, khởi hoặc nghiệp nên phải bị luân hồi, chịu vô biên sự thống khổ.
- Nay đã rõ như thế, ta phải dứt tâm ghét thương phân biệt, khởi lòng cảm hối từ bi tìm phương tiện độ mình cứu người, để cùng nhau được an vui thoát khổ.
- Nên nhận rõ từ bi khác với ái kiến.
 - ✓ Ái kiến là lòng thương yêu mà chấp luyến trên hình thức, nên kết quả bị sợi giây tình ái buộc ràng.
 - ✓ Từ bi là lòng xót thương cứu độ, mà là tướng, không phân biệt chấp trước; tâm này thể hiện dưới đủ mọi mặt, nên kết quả được an vui giải thoát, phước huệ càng tăng.
- Muốn cho tâm từ bi được thêm rộng, ta nên từ nỗi khổ của mình, cảm thông đến các nỗi khổ khó nhằn thọ hơn của kẻ khác, tự nhiên sanh lòng xót thương muốn cứu độ, niệm từ bi của Bồ Đề tâm từ đó phát sanh.

MỤC B. NHỮNG CÔNG HẠNH CỦA BỒ ĐỀ TÂM (10)

TIẾT 10: LÀM THẾ NÀO ĐỂ PHÁT LÒNG BỒ ĐỀ (10)

Điểm thứ 3 là Từ Bi Tâm (2)

- ✓ Đại khái như trong hoàn cảnh chiến tranh hiện nay, trẻ thơ phải nhờ cha mẹ nuôi dạy, mà cha mẹ lại bị tử nạn thành ra cô cút bơ vơ.
- ✓ Lại như người già phải nhờ con cái phụng dưỡng, mà con cái đều bị yếu vong, nên phải buồn đau cô khổ.

1. Thấy những cảnh ấy, động lòng xót thương, muốn cứu độ, niệm từ bi của Bồ Đề tâm chưa phát bỗng tự phát sanh.

- ✓ Những thanh niên thông minh khỏe mạnh, tương lai đầy hy vọng bỗng bị bom đạn làm cho tàn phế.
- ✓ Nhiều thiếu nữ đang hồi xuân sắc, người thân yêu nhờ cậy bỗng bị tử thần cướp mất, khiến nổi lạc bước sa đọa, hoặc thành cảnh mẹ góa con cô, sanh kế sống còn của ngày mai mờ mịt.

2. Thấy những cảnh ấy, động lòng xót thương muốn cứu độ, niệm từ bi của Bồ Đề tâm chưa phát bỗng tự phát sanh.

MỤC B. NHỮNG CÔNG HẠNH CỦA BỒ ĐỀ TÂM (11)

TIẾT 10: LÀM THẾ NÀO ĐỀ PHÁT LÒNG BỒ ĐỀ (11)

Điểm thứ 3 là Từ Bi Tâm (3)

- ✓ Có nhiều người đau yếu, mà vì vật giá cao quá, không tiền thuốc thang, thành ra kéo dài thân bệnh khổ qua năm tháng, đôi lúc lắm kẻ phải quyên sinh.
- ✓ Có những người nghèo nàn thất nghiệp, nay vợ đau, mai con bệnh, rách rưới lang thang, nợ nần đòi hỏi, hằng chịu đói lạnh qua ngày tháng, sống cũng lỗ mà chết chẳng xong.
- ✓ Lại có những kẻ mang nhiều tâm sự buồn khổ không bạn lành khuyên lơn giải thích; những kẻ mê tối tạo nghiệp không biết ngày mai mình sẽ khổ, không gặp Phật pháp để tìm đường lối thoát ly.

3. Thấy những cảnh ấy, động lòng thương xót muốn cứu độ, niệm từ bi của Bồ Đề tâm chưa phát bỗng tự phát sanh.

[“Chư Phật Như Lai lấy tâm đại bi làm thể, nhân vì chúng sinh mà khởi đại bi, nhân vì đại bi mà phát tâm Bồ Đề; nhân tâm Bồ Đề thành Vô thượng chánh Đẳng Chánh Giác”]

MỤC B. NHỮNG CÔNG HẠNH CỦA BỒ ĐỀ TÂM (12)

TIẾT 10: LÀM THẾ NÀO ĐỂ PHÁT LÒNG BỒ ĐỀ (12)

Điểm thứ 3 là Từ Bi Tâm (4)

- Nói rộng ra, như trong kinh Hoa Nghiêm, ngài Phổ Hiền đã khai thị:
 - 1) "Bồ Tát quán sát chúng sanh không nơi nương tựa mà khởi đại bi.
 - 2) Quán sát chúng sanh tánh chẳng điều thuận mà khởi đại bi,
 - 3) Quán sát chúng sanh nghèo khổ không căn lành mà khởi đại bi.
 - 4) Quán sát chúng sanh ngủ say trong đêm dài vô minh mà khởi đại bi.
 - 5) Quán sát chúng sanh làm những điều ác mà khởi đại bi.
 - 6) Quán sát chúng sanh đã bị ràng buộc, lại thích lao mình vào chỗ ràng buộc mà khởi đại bi.
 - 7) Quán sát chúng sanh bị chìm đắm trong biển sanh tử mà khởi đại bi.
 - 8) Quán sát chúng sanh vương mang tật khổ lâu dài mà khởi đại bi.
 - 9) Quán sát chúng sanh không ưa thích pháp lành mà khởi đại bi.
 - 10) Quán sát chúng sanh xa mất Phật pháp mà khởi đại bi..."

MỤC B. NHỮNG CÔNG HẠNH CỦA BỒ ĐỀ TÂM (14)

TIẾT 10: LÀM THẾ NÀO ĐỂ PHÁT LÒNG BỒ ĐỀ (14)

Điểm thứ 3 là Từ Bi Tâm (6)

- Đã phát đại bi tâm tất phải phát đại Bồ Đề tâm thề nguyện cứu độ. Thế thì lòng đại từ bi và lòng đại Bồ Đề dung thông nhau.
- Cho nên phát từ bi tâm tức là phát Bồ Đề tâm. Dùng lòng đại từ bi như thế mà hành đạo, mới gọi là phát Bồ Đề tâm.
- [*“Chư Phật Như Lai lấy tâm đại bi làm thể, nhân vì chúng sinh mà khởi đại bi, nhân vì đại bi mà phát tâm Bồ Đề; nhân tâm Bồ Đề thành Vô thượng chánh Đẳng Chánh Giác”*]

Điểm thứ 4 là Hoan Hỷ Tâm (2)

- Đã có xót thương tất phải thể hiện lòng ấy qua tâm hoan hỷ. Hoan hỷ đây có hai thứ: **tùy hỷ** và **hỷ xả**.
- **Tùy hỷ** là khi thấy trên từ chư Phật, Thánh nhơn, dưới cho đến các loại chúng sanh, có làm được công đức gì, dù là nhỏ mọn cũng vui mừng theo. Và khi thấy ai được sự phước lợi, hưng thịnh, thành công, an ổn, cũng sanh niệm vui vẻ mừng giùm.

THAM KHẢO:

LÀM THẾ NÀO ĐỂ YÊU THƯƠNG NGƯỜI?

Trong Hiếu Kinh có một đoạn giáo huấn rất quan trọng:

- “**Giáo dân thân ái, mạc thiện ư hiếu.**
- **Giáo dân lễ thuận, mạc thiện ư để.**
- **Di phong dịch tục, mạc thiện ư nhạc.**
- **An thượng trị dân, mạc thiện ư lễ”**

Dịch nghĩa:

- Dạy dân tương thân tương ái, không có gì tốt hơn hiếu đạo.
- Dạy dân cung kính hòa thuận, không có gì tốt hơn để đạo.
- Muốn chuyển di phong khí của xã hội, thay đổi tập tục dân văn, không có gì tốt hơn âm nhạc.
- Muốn ổn định thân tâm của trường quan, trị dân một nước, không có gì tốt hơn lễ pháp

THAM KHẢO:

LÀM THẾ NÀO ĐỂ YÊU THƯƠNG NGƯỜI?

Trong Hiếu Kinh có một đoạn giáo huấn rất quan trọng:

“Dạy dân thương yêu nhau, không có gì tốt hơn hiếu đạo. Dạy dân cung kính hòa thuận, không có gì tốt hơn để đạo” (*“Giáo dân thân ái, mạc thiện ư hiếu. Giáo dân lễ thuận, mạc thiện ư để”*)

- ✓ Dạy cho nhân dân làm sao thương yêu người khác, làm sao quan tâm người khác (*“Giáo dân thân ái”*) không gì hơn hiếu, không có gì hiệu quả hơn so với dạy “Hiếu” (*“Mạc thiện ư hiếu”*).
- ✓ Dạy dân lễ thuận (*“Giáo dân lễ thuận”*), dạy cho nhân dân có tiết, có độ, hiếu được tôn kính người khác, không gì bằng để, không có phương pháp nào tốt hơn dạy “Đề” (*“Mạc thiện ư đề”*). (Trích VCD 17- Đường đến hạnh phúc)

MỤC B. NHỮNG CÔNG HẠNH CỦA BỒ ĐỀ TÂM (15)

TIẾT 10: LÀM THẾ NÀO ĐỀ PHÁT LÒNG BỒ ĐỀ (15)

Điểm thứ 4 là Hoan Hỷ Tâm (2)

- **Hỷ xả** là dù có chúng sanh làm những điều tội ác, vong ân, khinh hủy, hiểm độc, tổn hại cho người hoặc cho mình, cũng an nhẫn vui vẻ mà bỏ qua.

Sự vui nhẫn này nếu xét nghĩ sâu, thành ra không thật có nhẫn, vì tướng người, tướng ta và tướng não hại đều không.

- Nên Kinh Kim Cang dạy: "Như Lai nói nhẫn nhục Ba La Mật, tức chẳng phải nhẫn nhục Ba La Mật, đó gọi là nhẫn nhục Ba La Mật."
- Lòng tùy hỷ trừ được chướng tật đồ nhỏ nhen.
- Lòng hỷ xả giải được chướng hận thù báo phục. Bởi tâm hoan hỷ không ngoài sự giác ngộ mà thể hiện, nên đó chính là lòng Bồ Đề.
- Dùng lòng hoan hỷ như thế mà hành đạo, mới gọi là phát Bồ Đề tâm.

MỤC B. NHỮNG CÔNG HẠNH CỦA BỒ ĐỀ TÂM (17)

TIẾT 10: LÀM THẾ NÀO ĐỀ PHÁT LÒNG BỒ ĐỀ (17)

Điểm thứ 5 là Sám Nguyên Tâm (1)

1. Sám hối:

- Trong kiếp luân hồi, mọi loài hằng đổi thay làm quyến thuộc lẫn nhau. Thế mà ta vì mê mờ lầm lạc, từ kiếp vô thủy đến nay, do tâm chấp ngã muốn lợi mình nên làm tổn hại chúng sanh, tạo ra vô lượng vô biên ác nghiệp.
- Thậm chí đến chư Phật, Thánh nhơn, vì tâm đại bi ra đời thuyết pháp cứu độ loài hữu tình, trong ấy có ta, mà đối với ngôi Tam Bảo ta lại sanh lòng vong ân hủy phá.
- Ngày nay giác ngộ, ta phải hổ thẹn ăn năn, đem ba nghiệp chí thành sám hối. Đức Di Lặc Bồ Tát đã lên ngôi bất thối, vì muốn mau chứng quả Phật, mỗi ngày còn lễ sám sáu thời.
- Vậy ta phải đem thân nghiệp kính lễ Tam Bảo, khẩu nghiệp tỏ bày tội lỗi cầu được tiêu trừ, ý nghiệp thành khẩn ăn năn thề không tái phạm.
- Đã sám hối, phải dứt hẳn tâm hạnh ác không còn cho tiếp tục nữa, đi đến chỗ tâm và cảnh đều không, mới là chân sám hối.

MỤC B. NHỮNG CÔNG HẠNH CỦA BỒ ĐỀ TÂM (18)

TIẾT 10: LÀM THẾ NÀO ĐỀ PHÁT LÒNG BỒ ĐỀ (18)

Điểm thứ 5 là Sám Nguyên Tâm (2)

2. Nguyên tâm:

Lại phải phát nguyện, nguyện hưng long ngôi Tam Bảo, nguyện độ khắp chúng sanh, để chuộc lại lỗi xưa và đền đáp bốn ân nặng. Bốn ân đó là: ân Tam Bảo, ân cha mẹ sư trưởng, ân thiện hữu tri thức, và ân chúng sanh.

3. Có tâm sám nguyện như vậy tội chướng mới tiêu trừ, công đức ngày thêm lớn, và mới đi đến chỗ phước huệ lưỡng toàn.

- Dùng lòng sám nguyện như thế mà hành đạo mới gọi là phát Bồ Đề tâm.

Điểm thứ 6 là Bất Thối Tâm (1)

- ✓ Dù đã sám hối phát nguyện tu hành, nhưng nghiệp hoặc ma chướng không dễ gì dứt trừ, sự lập công bồi đức thể hiện sáu độ muôn hạnh không dễ gì thành tựu.
- ✓ Mà con đường Bồ Đề đi đến quả viên giác lại xa vời đầy đầy gay go chướng nạn, phải trải qua hàng sa kiếp, đâu phải chỉ một hai đời?

MỤC B. NHỮNG CÔNG HẠNH CỦA BỒ ĐỀ TÂM (19)

TIẾT 10: LÀM THẾ NÀO ĐỀ PHÁT LÒNG BỒ ĐỀ (19)

Điểm thứ 6 là Bất Thối Tâm (2)

- Ngài Xá Lợi Phất trong tiền kiếp chứng đến ngôi Lục Trụ, phát đại Bồ Đề tâm tu hạnh bố thí. Nhưng khi chịu khổ khoét một con mắt cho ngoại đạo, bị họ không dùng, liệng xuống đất rồi nhổ nước dãi, lấy chân chà đạp lên trên, Ngài còn thối thất Đại Thừa tâm.
- Thế thì ta thấy sự giữ vững tâm nguyện là điều không phải dễ!
- Cho nên hành giả muốn được đạo tâm không thối chuyển, phải lập thệ nguyện kiên cố.
- Thề rằng: "Thân này dầu bị vô lượng sự nhọc nhằn khổ nhục, hoặc bị đánh giết cho đến thiêu đốt nát tan thành tro bụi, cũng không vì thế mà phạm điều ác, thối thất trên bước tu hành."
- Dùng lòng bất thối chuyển như thế mà hành đạo, mới gọi là phát Bồ Đề tâm.

MỤC B. NHỮNG CÔNG HẠNH CỦA BỒ ĐỀ TÂM (21)

TIẾT 10: LÀM THẾ NÀO ĐỀ PHÁT LÒNG BỒ ĐỀ (21)

- ❖ Sáu yếu điểm đã dẫn đại lược như trên, là sự kiện phải có của người phát Bồ Đề tâm. Nếu không y theo đây lập chí thiết thật tu hành, thì dù nói phát tâm chỉ là phát tâm suông, không thể nào đi đến Phật quả.
- ❖ Trước mặt chúng ta chỉ có hai đường: **luân hồi** và **giải thoát**.
- ❖ Đường giải thoát tuy có lắm nỗi gian nan, nhưng mỗi bước đi lần đến chỗ sáng suốt tự tại an vui.
- ❖ Đường luân hồi dù được tạm hưởng phước nhơn thiên, nhưng kết cuộc phải chuyển đến cảnh tam đồ ác đạo, sự khổ vô biên không biết kiếp nào ra khỏi.
- ❖ Vậy các vị đồng tu nên phát tâm mãnh tiến, bước thẳng lên đường sáng đại Bồ Đề. Cảnh muôn hoa đua nở nơi chân trời giải thoát sẽ đón chào các vị! **(HẾT TIẾT 10)**

TIẾT 11: NHỮNG HUẤN THỊ VỀ BỒ ĐỀ TÂM

- ❖ Về Bồ Đề tâm, trong nội điển có thuyết minh rất nhiều, nay chỉ xin trích lược ít đoạn nơi Kinh Hoa Nghiêm để chư vị đồng tu thể nhận:
 - Nay thiện nam tử! Bạc Bồ Tát phát lòng Vô Thượng Bồ Đề là:

MỤC B. NHỮNG CÔNG HẠNH CỦA BỒ ĐỀ TÂM (22)

TIẾT 11: NHỮNG HUẤN THỊ VỀ BỒ ĐỀ TÂM (1)

- Khởi lòng đại bi cứu độ tất cả chúng sanh.
- Khởi lòng cúng dường chư Phật, cứu cánh thừa sự.
- Khởi lòng khắp cầu chánh pháp, tất cả không sên tiếc.
- Khởi lòng thú hướng rộng lớn, cầu Nhứt Thiết Trí.
- Khởi lòng đại từ vô lượng, khắp nhiếp tất cả chúng sanh.
- Khởi lòng không bỏ rơi các loài hữu tình mặc áo giáp kiên thệ để cầu Bát Nhã Ba La Mật.
- Khởi lòng không siểm dối, vì cầu được trí như thật.
- Khởi lòng thật hành y như lời nói, để tu đạo Bồ Tát.
- Khởi lòng không dối với chư Phật, vì gìn giữ thệ nguyện lớn của tất cả Như Lai.
- Khởi lòng nguyện cầu Nhứt Thiết Trí, cùng tận kiếp vị lai giáo hóa chúng sanh không dừng nghỉ.

MỤC B. NHỮNG CÔNG HẠNH CỦA BỒ ĐỀ TÂM (23)

TIẾT 11: NHỮNG HUẤN THỊ VỀ BỒ ĐỀ TÂM (2)

- Bồ Tát dùng những công đức Bồ Đề tâm nhiều như số bụi nhỏ của cõi Phật như thế, nên được sanh vào nhà Như Lai.
- Nay thiện nam tử! Như người học bắn, trước phải tập thế đứng, sau mới học đến cách bắn.
- Cũng thế, Bồ Tát muốn học đạo Nhứt Thiết Trí của Như Lai, trước phải an trụ nơi Bồ Đề tâm, rồi sau mới tu hành tất cả Phật pháp.
- Thiện nam tử! Ví như vương tử tuy hãy còn thơ ấu, song tất cả đại thần đều phải kính lễ. Cũng thế, Bồ Tát tuy mới phát Bồ Đề tâm tu Bồ Tát hạnh, song tất cả bậc kỳ cựu hàng Nhị Thừa đều phải kính trọng nể vì.
- Thiện nam tử! Như thái tử tuy đối với quần thần chưa được tự tại, song đã đủ tướng trạng của vua, các bầy tôi không thể sánh bằng, bởi nhờ chỗ xuất sanh tôn quý.
- Cũng thế Bồ Tát tuy đối với tất cả nghiệp phiền não chưa được tự tại, song đã đầy đủ tướng trạng Bồ Đề, hàng Nhị Thừa không thể sánh bằng, bởi nhờ chủng tánh đứng vào bậc nhứt.

MỤC B. NHỮNG CÔNG HẠNH CỦA BỒ ĐỀ TÂM (24)

TIẾT 11: NHỮNG HUẤN THỊ VỀ BỒ ĐỀ TÂM (3)

- Thiện nam tử! Như người máy bằng gỗ, nếu không có máu chốt thì các thân phần rời rạc chẳng thể hoạt động.
- Cũng thế, Bồ Tát nếu thiếu Bồ Đề tâm, thì các hạnh đều phân tán, không thể thành tựu tất cả Phật pháp.
- Thiện nam tử! Như chất kim cương tất cả vật không thể phá hoại, trái lại có thể phá hoại tất cả vật, song thể tánh của nó vẫn không tổn giảm.
- Bồ Đề tâm của Bồ Tát cũng thế, khắp ba đời trong vô số kiếp, giáo hóa chúng sanh, tu các khổ hạnh, việc hàng Nhị Thừa không thể làm đều làm được, song kết cuộc vẫn chẳng chán mỗi giảm hư...
- Phổ Hiền Bồ Tát bảo:
 - ✓ Thiện nam tử! Bồ Tát vì điều phục giáo hóa tất cả chúng sanh nên phát Bồ Đề tâm.
 - ✓ Vì trừ diệt khổ tụ cho tất cả chúng sanh, nên phát Bồ Đề tâm.
 - ✓ Vì đem cho tất cả chúng sanh sự an vui đầy đủ, nên phát Bồ Đề tâm.

MỤC B. NHỮNG CÔNG HẠNH CỦA BỒ ĐỀ TÂM (25)

TIẾT 11: NHỮNG HUẤN THỊ VỀ BỒ ĐỀ TÂM (4)

- ✓ Vì dứt trừ sự ngu tối cho tất cả chúng sanh, nên phát Bồ Đề tâm.
 - ✓ Vì đem lại Phật trí cho tất cả chúng sanh, nên phát Bồ Đề tâm.
 - ✓ Vì cung kính cúng dường tất cả chư Phật, nên phát Bồ Đề tâm.
 - ✓ Vì tùy thuận lời dạy Như Lai khiến chư Phật hoan hỷ, nên phát Bồ Đề tâm.
 - ✓ Vì muốn thấy sắc thân tướng hảo của tất cả chư Phật, nên phát Bồ Đề tâm.
 - ✓ Vì muốn vào trí huệ rộng lớn của tất cả chư Phật, nên phát Bồ Đề tâm.
 - ✓ Vì muốn hiển hiện các đức: lực, vô úy của chư Phật, nên phát Bồ Đề tâm.
- Như thế, trong Kinh Hoa Nghiêm đức Thế Tôn và chư Bồ Tát đã thuyết minh rộng rãi về công đức của Bồ Đề tâm, trên đây chỉ lược trích một vài yếu điểm. Kinh văn cũng có nói: **"Cửa yếu vào đạo, trước phải phát tâm. Việc yếu tu hành, trước nên lập nguyện"**
- Nếu không phát tâm rộng lớn, không lập nguyện bền chắc, thì dù trải qua vô lượng kiếp, vẫn y nhiên ở trong nẻo luân hồi; dù có tu hành cũng khó tinh tấn và chỉ luống công khổ nhọc.

MỤC B. NHỮNG CÔNG HẠNH CỦA BỒ ĐỀ TÂM (27)

TIẾT 11: NHỮNG HUẤN THỊ VỀ BỒ ĐỀ TÂM (6)

- ❖ Do đó nên biết: muốn học Phật đạo, quyết phải phát Bồ Đề tâm không thể trì hoãn.
- ❖ Bởi thế khi xưa Tỉnh Am đại sư đã soạn ra Phát Bồ Đề Tâm Văn để khuyến khích tứ chúng. Trong ấy, Ngài theo các tâm nguyện mà trình bày sự phát tâm thành tám cách: tà, chánh, chân, ngụy, đại, tiểu, thiên, viên.
- ❖ Xin tóm đại lược như sau:
 1. Có những người tu không tham cứu tự tâm, chỉ biết theo bên ngoài, hoặc cầu danh lợi, đấm cảnh vui hiện tại, hay mong quả phước tương lai mà phát lòng Bồ Đề. **Phát tâm như thế gọi là Tà.**
 2. Như chẳng cầu danh lợi, không tham cảnh vui cùng mong quả phước, chỉ vì thoát vòng sanh tử, lợi mình lợi sanh mà cầu đạo Bồ Đề. **Phát tâm như thế gọi là Chánh.**
 3. Mỗi niệm trên vì cầu Phật đạo, dưới vì độ chúng sanh, nhìn đường Bồ Đề dài xa mà không khiếp, thấy loài hữu tình khó độ nhưng chẳng sờn. Tâm bền vững như lên núi quyết đến đỉnh, như leo tháp quyết đến chót. **Phát tâm như thế gọi là Chân (thật).**

MỤC B. NHỮNG CÔNG HẠNH CỦA BỒ ĐỀ TÂM (28)

TIẾT 11: NHỮNG HUẤN THỊ VỀ BỒ ĐỀ TÂM (7)

4. Có tội lỗi không sám hối chữa cải, ngoài đường trong sạch, trong thật nhớt nhơ, trước tinh tấn sau biếng lười. Dù có tâm tốt nhưng còn xen lẫn lợi danh, có pháp lành song bị tội lỗi làm ô nhiễm. **Phát tâm mà còn những điều này, gọi là Ngụy (dối).**
5. Cõi chúng sanh hết, nguyện mới hết; đạo Bồ Đề thành, nguyện mới thành. **Phát tâm như thế gọi là Đại.**
6. Xem tam giới như tù ngục, sanh tử như oan gia; chỉ mong mình mau giải thoát, chẳng muốn độ người. **Phát tâm theo quan niệm này, gọi là Tiểu.**
7. Thấy chúng sanh và Phật đạo ở ngoài tự tánh, rồi nguyện độ nguyện thành, đường công hạnh chẳng quên, sự thấy hiểu không dứt. **Phát tâm như thế gọi là Thiên (lệch).**
8. Biết chúng sanh và Phật đạo đều là tự tánh, nên nguyện độ nguyện thành, tu công đức không thấy mình có tu, độ chúng sanh không thấy có chúng sanh được độ. **Phát tâm như thế gọi là Viên (tròn).**

MỤC B. NHỮNG CÔNG HẠNH CỦA BỒ ĐỀ TÂM (29)

TIẾT 11: NHỮNG HUẤN THỊ VỀ BỒ ĐỀ TÂM (8)

- Trong tám cách như trên, Tà, Ngụy, Thiên, Tiểu nên bỏ, Chân, Chánh, Viên, Đại, nên theo. Được như thế mới gọi là phát Bồ Đề tâm đúng cách.
- Trong văn, Tĩnh Am đại sư lại khuyên đại chúng nên nghĩ đến mười nhân duyên để phát tâm. Mười duyên ấy là:
 1. Vì nghĩ đến ơn Phật,
 2. Vì công ơn cha mẹ,
 3. Vì nhớ ơn sư trưởng,
 4. Vì tưởng ơn tín thí,
 5. Vì biết ơn chúng sanh,
 6. Vì lo khổ sanh tử,
 7. Tôn trọng tánh linh,
 8. Vì sám trừ nghiệp chướng,

MỤC B. NHỮNG CÔNG HẠNH CỦA BỒ ĐỀ TÂM (31)

TIẾT 11: NHỮNG HUẤN THỊ VỀ BỒ ĐỀ TÂM (10)

9. Vì hộ trì chánh pháp,

10. Vì cầu sanh Tịnh Độ.

❖ Nơi điều cầu Tịnh Độ, Ngài dẫn một lời Kinh A Di Đà và bảo:

- Kinh Văn nói: “**Không thể dùng chút ít căn lành phước đức nhân duyên được sanh về nước kia**”.
- Thế thì biết, phải có nhiều căn lành phước đức mới được vãng sanh Cực Lạc.
- Nhưng nhiều căn lành không chi hơn phát Bồ Đề tâm, nhiều phước đức không chi hơn trì danh hiệu.
- Nhiếp tâm niệm Phật giây phút hơn bố thí nhiều năm, chân thật phát lòng Bồ Đề hơn tu hành nhiều kiếp. Giữ chắc hai nhân duyên này, quyết định được sanh Cực Lạc.”

❖ Qua những lời dạy của Phật, Bồ Tát, Tổ Sư ở trên, ta thấy phát Bồ Đề tâm là điều rất quan yếu trên đường hành đạo. **(HẾT MỤC B)**

Mục C. BA SỰ KIỆN THIẾT YẾU ĐỐI VỚI BỒ ĐỀ TÂM

Tiết 12: Đường sanh tử nhiều nguy hiểm

Tiết 13: Cần giải thoát ngay trong hiện kiếp

Tiết 13: Cần giải thoát ngay trong hiện kiếp

MỤC C. BA SỰ KIỆN THIẾT YẾU ĐỐI VỚI BỒ ĐỀ TÂM (1)

Tiết 12: Đường sanh tử nhiều nguy hiểm (1)

- Đường vào vườn giác ngộ có nhiều cửa, hành giả trước tiên phải lấy tâm đại Bồ Đề làm khởi điểm chánh chân, rồi tùy căn cơ sở thích, muốn tu theo pháp môn nào cũng tốt.
- Trên đường tu,
 - ✓ Nếu luận về "căn cơ" thì môn Tịnh Độ bao gồm cả ba căn thượng, trung, hạ; chẳng những hạng phàm thường, mà các bậc Bồ Tát như Văn Thù, Phổ Hiền, Mã Minh, Long Thọ đều nguyện vãng sanh.
 - ✓ Nếu luận về "thời tiết" thì thời mạt pháp này chúng sanh phần nhiều tâm tạp chướng nặng, môn Tịnh Độ dễ thật hành, lại có thể trong một đời được vãng sanh giải thoát.
 - ✓ Nhưng, nếu luận về sở thích, thì riêng môn Tịnh Độ không thể thỏa mãn được hết mọi người, vì thế đức Như Lai mới nói nhiều pháp môn.

MỤC C. BA SỰ KIỆN THIẾT YẾU ĐỐI VỚI BỒ ĐỀ TÂM (2)

Tiết 12: Đường sanh tử nhiều nguy hiểm (2)

- ✓ Đại khái như những vị có tâm hùng tráng, ưa sự giản dị trực thiệp trong sáng, thì thích về Thiền Tông.
- ✓ Những vị ưa sự thần thông linh ứng kỳ bí, thích tu về Mật Tông.
- ✓ Những vị ưa lý luận, cần phân tích cho xác thật rành rẽ mới chịu tin tưởng làm theo, thích tu về Duy Thức Tông...
- Trong mỗi tông lại có nhiều chi tiết khác biệt, mà mỗi người hành trì không giống nhau.
- Tuy nhiên, trong đời mật pháp, hành giả **đã phát đại Bồ Đề tâm** thề độ mình độ sanh, mà **muốn bảo đảm cho tâm ấy thành tựu** không bị thối thất; dù tu các môn khác, cũng **nên** **kiên hành Tịnh Độ để cầu vãng sanh**.
- Tại sao thế? Trong đây có ba sự kiện thiết yếu, xin tuần tự kể phần đại lược:
 - ❖ **Sự kiện thiết yếu đầu tiên:** Đời này ko giải thoát, sự tu kiếp này là mối thù cho kiếp sau
 - Trong nẻo sống chết luân hồi, có nhiều hiểm nguy chướng nạn cho đường tu.

MỤC C. BA SỰ KIỆN THIẾT YẾU ĐỐI VỚI BỒ ĐỀ TÂM (3)

Tiết 12: Đường sanh tử nhiều nguy hiểm (3)

❖ Sự kiện thiết yếu đầu tiên: Đời này ko giải thoát, sự tu kiếp này là mối thù cho kiếp sau (2)

- Muốn thoát cảnh hiểm luân hồi để bảo đảm tâm Bồ Đề không thoái thất, phải cầu sanh Tịnh Độ. Đây là sự kiện thiết yếu trước tiên, mà hành giả cần lưu ý.
- Tiên đức hằng nhắc: "Nếu tu mà không chuyên cầu giải thoát, thì sự tu nơi kiếp này là mối thù trong kiếp thứ ba."

Sở dĩ có việc ấy, bởi kiếp thứ nhất lo kham khổ tu hành, nên chuyển sanh qua kiếp thứ nhì được hưởng quả báo thông minh giàu sang quyền thế.

Trong kiếp thứ hai này, do giàu sang nên dễ mê theo cảnh quyền quý, vợ đẹp con xinh, cùng các thú vui vật chất nơi cõi trần.

Đã nếm mùi dục lạc tất dễ sanh đắm nhiễm, càng đắm nhiễm càng đi đến chỗ sa đọa tối tăm, dám làm nhiều điều ác để củng cố lợi quyền và thỏa lòng tham vọng.

Kiếp thứ nhì đã gieo nhân như thế, kiếp thứ ba làm sao khỏi bị đọa lạc tam đồ?

- Có kẻ gạn: "Kiếp trước đã có công tu gieo nhân tốt, không lẽ sang kiếp thứ nhì trí huệ căn lành đều mất, để đến nỗi phải bị đọa hay sao?"

MỤC C. BA SỰ KIỆN THIẾT YẾU ĐỐI VỚI BỒ ĐỀ TÂM (4)

Tiết 12: Đường sanh tử nhiều nguy hiểm (4)

❖ Sự kiện thiết yếu đầu tiên: Đời này ko giải thoát, sự tu kiếp này là mối thù cho kiếp sau (3)

▪ **Xin đáp:** "Căn lành tuy có, nhưng nghiệp ác từ vô lượng kiếp chưa phải đã tiêu trừ. Mà trong cảnh trần, việc lành rất khó làm như leo lên cây cao, điều ác rất dễ phạm như tuột xuống dốc lở."

- ✓ Người xưa đã chẳng bảo: Trọn đời làm lành, lành còn chẳng đủ; một ngày làm ác, ác tự có dư đó ư?
- ✓ Như những người giàu sang quyền thế mà chúng ta hiện thấy, kiếp trước họ đều có ít nhiều công đức bố thí tu phước làm lành, nhưng kẻ hướng về nẻo thiện không bao nhiêu, người say đắm danh lợi vinh hoa lại chiếm phần đa số.
- ✓ Thử hỏi có mấy vị đỗ cao quyền quý chịu xuất gia, sống một cuộc đời khắc khổ đạm bạc, hướng về mục đích giải thoát thanh cao?
- ✓ Ngay như người xuất gia, khi chưa có địa vị còn kham nhẫn tu hành, lúc đã được quyền danh, nhiều kẻ lễ bái tôn trọng cúng dường, lại dễ bị cảnh phù trần ràng buộc.

MỤC C. BA SỰ KIỆN THIẾT YẾU ĐỐI VỚI BỒ ĐỀ TÂM (5)

Tiết 12: Đường sanh tử nhiều nguy hiểm (5)

❖ Sự kiện thiết yếu đầu tiên: Đời này ko giải thoát, sự tu kiếp này là mối thù cho kiếp sau (4)

- Hiện tại ta thấy có biết bao hàng tăng ni thiện tín, trước còn tinh tấn hành trì, sau lần lần biếng trễ bỏ tu hoặc hoàn tục thôi đạo, nói chi đến kiếp sau?”
- **Cõi người còn như thế**, nếu sanh lên cõi trời cảnh vui ngũ dục quá nhiệm mầu, lại còn khó tu hơn nữa!
- Đó là nói những vị có phước, còn những người ít phước sống một cuộc đời nghèo khổ quá cũng khó tu.
- Hoặc tuy vào hạng trung lưu, nhưng giữa đời này tà đạo đầy đầy; trong chánh pháp bậc thiện hữu tri thức khó gặp, nẻo đường giải thoát không phải dễ tìm!
- Đến như chúng sanh trong ba ác đạo là địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, thì việc tu niệm thật là khó đến muôn phần, vì các loài ấy ngu tối, thân tâm hằng ở trong cảnh khổ.

Kiếp luân hồi có nhiều hiểm nạn như thế, nếu không cầu sanh Tịnh Độ để thoát ly, tất khó bảo đảm tâm Bồ Đề không bị thoái thất.

MỤC C. BA SỰ KIỆN THIẾT YẾU ĐỐI VỚI BỒ ĐỀ TÂM (5)

Tiết 13: Cần giải thoát ngay trong hiện kiếp (1)

❖ Sự kiện thiết yếu thứ hai: Đời này ko giải thoát đời sau khó tiếp tục tu (1)

▪ Vì bị mê

- ✓ Trong thời mạt pháp, nếu chỉ tu môn khác không kiêm cầu Tịnh Độ, tất khó giải thoát ngay trong một đời. Nếu đời này **không được giải thoát** bị mê trong nẻo luân hồi, thì **tất cả tâm nguyện sẽ thành hư tưởng**. Đây là sự kiện thiết yếu thứ hai, mà hành giả cần lưu ý.
- ✓ Các hành giả tu theo những pháp môn khác, duy trọng về tự lực, lập tâm trường cửu, quan niệm mỗi đời cứ tiến tu, dù đời này không được giải thoát, trong những kiếp sau cũng sẽ thành đạo.
- ✓ Nhưng có một điều cần để ý là liệu đời sau sẽ được bảo đảm chắc chắn cho ta tiếp tục tu nữa chăng?
- ✓ Bởi khi chưa là bậc đắc đạo, lúc chuyển sanh tất phải hôn mê, dễ quên tâm nguyện tu hành kiếp trước. Nơi cảnh trần duyên tiến đạo thì ít, duyên thoái đạo lại nhiều. Biết bao vị xuất gia lúc chuyển sanh không thể tiến tu, như các sự tích đã lược trần trong chương thứ nhứt.

MỤC C. BA SỰ KIỆN THIẾT YẾU ĐỐI VỚI BỒ ĐỀ TÂM (6)

Tiết 13: Cần giải thoát ngay trong hiện kiếp (2)

❖ Sự kiện thiết yếu thứ hai: Đời này ko giải thoát đời sau khó tiếp tục tu (2)

▪ Vì bị mê

- ✓ Kinh nói: "Bồ Tát còn mê khi cách ăm, Thanh Văn còn muội lúc ra thai."
- ✓ "Cách ăm" là trải cách từ ăm thân này sang ăm thân khác. Như **thân hiện tại là tiền ăm**, chuyển sanh **thân kiếp sau gọi là hậu ăm**; trải qua sự xen cách từ thân trước đến thân sau như thế, bậc Bồ Tát chưa đắc đạo phải bị hôn mê.
- ✓ Trong kinh, có nơi khác lại nói:
 - "Hạng phàm thường khi nhập thai, trụ thai và xuất thai đều hôn mê.
 - Bậc Chuyển Luân Thánh Vương do phước báo, lúc nhập thai thì biết, khi trụ thai, xuất thai phải bị hôn mê.
 - Hàng Thanh Văn lúc nhập thai, trụ thai đều có thể tỉnh biết, song khi xuất thai lại hôn mê.
 - Duy có bậc Bồ Tát chứng Vô Sanh Nhẫn, lúc nhập thai, trụ thai và xuất thai đều tỉnh giác."

MỤC C. BA SỰ KIỆN THIẾT YẾU ĐỐI VỚI BỒ ĐỀ TÂM (7)

Tiết 13: Cần giải thoát ngay trong hiện kiếp (3)

❖ Sự kiện thiết yếu thứ hai: Đời này ko giải thoát đời sau khó tiếp tục tu (3)

■ Vì bị mê

- ✓ Đôi khi hạng **phàm phu do nghiệp duyên đặc biệt cũng nhớ được kiếp trước**, nhưng đây chỉ là trường hợp ít có trong muôn một. Hoặc đó là Bồ Tát thị hiện để cho chúng sanh biết có luân hồi, ngoài ra tất cả khi chuyển sanh đều bị mê muội.
- ✓ Khi đã hôn mê, thì bao nhiêu sự hiểu biết về đạo lý và những tâm nguyện nơi kiếp trước, đều vì vô minh che lấp khiến cho lãng quên.
- ✓ Duyệt qua chỗ kiến văn, bút giả từng nghe có vị thuật lại, lúc trẻ tuổi mỗi khi nằm mơ thấy mình bay tự do cao vút đi khắp mọi nơi; tuổi càng lớn lại thấy bay thấp lần lần, sau không còn bay được nữa.
- ✓ Trong quyển **Phật Học Chỉ Nam**, có kể chuyện ông Viên Thủ Đồng, người ở đất Trường Sơn bên Trung Hoa, lúc bốn năm tuổi, trong đêm tối thấy rõ rệt các vật như ban ngày. Mấy năm kế, sự thấy mờ giảm dần. Từ mười tuổi trở lên, ông không còn thấy nữa, chỉ đôi khi nửa đêm thức dậy ngẫu nhiên thấy rõ được trong giây lát. Khoảng mười bảy tuổi về sau, hai ba năm mới thấy một lần, nhưng chỉ lóe sáng lên rồi liền tắt mất.

MỤC C. BA SỰ KIỆN THIẾT YẾU ĐỐI VỚI BỒ ĐỀ TÂM (8)

Tiết 13: Cần giải thoát ngay trong hiện kiếp (4)

❖ Sự kiện thiết yếu thứ hai: Đời này ko giải thoát đời sau khó tiếp tục tu (4)

▪ Vì bị mê

- ✓ Những vị này kiếp trước đều có tu nhưng khi chuyển thế bị mê đi, kể đó trần nhiễm càng sâu, thần minh càng tiêu giảm.
- ✓ Có những vị như vị Thiên Đại Hạt Tử ở Nhật Bản, Ngụy Tịch Phủ ở Trung Hoa, ngồi một nơi thấy rõ những vật xung quanh cách xa đến mấy mươi dặm. Có nhiều người thấy được vật dưới đất, sự việc cách tường vách, hoặc đồ để trong túi của quần chúng, mà thế gian gọi là thiên nhãn, nhưng họ không chịu tu. Bởi thế lần lần sự thấy suy giảm, kết cuộc cũng như thường nhơn.
- ✓ Lại có những vị xem sách một lần rồi gấp lại đọc thuộc lòng không sai một chữ, hoặc văn tài mau lẹ xuống bút thành phú, mở miệng thành thi, nhưng không chịu tu hành, đôi khi trở lại bài bác đạo Phật.
- ✓ Cổ đức bình luận những người sau này, kiếp trước tu Thiên định đến trình độ khá cao, đã có chỗ sở đắc. Nhưng bởi những vị hành trì theo tông môn chỉ nhận ngay tự tâm, phá trừ Phật kiến, Pháp kiến, nghĩa là để tâm trống không chẳng thấy có Phật và Pháp; nên khi chưa chứng đạo phải chuyển sanh trở lại, duy bằng cứ vào sự thông minh của mình, không ưa thích đạo Phật.

MỤC C. BA SỰ KIỆN THIẾT YẾU ĐỐI VỚI BỒ ĐỀ TÂM (9)

Tiết 13: Cần giải thoát ngay trong hiện kiếp (5)

❖ Sự kiện thiết yếu thứ hai: Đời này ko giải thoát đời sau khó tiếp tục tu (4)

▪ Vĩ bị mê

- ✓ Các bậc xưa còn như thế, người tu hiện tại sở đắc phỏng có là bao?
- ✓ Như lời Phật huyền ký: "Đời mạt pháp người tu thì nhiều nhưng khó có ai đắc đạo." Mà khi chưa chứng đạo, nếu còn nghiệp lực nhỏ như sợi tơ cũng bị luân hồi.
- ✓ Dù có một vài vị ngộ đạo, nhưng ngộ chưa phải là chứng, chỉ do sức định chế phục nghiệp thức khiến cho lắng đọng lại, nên tạm được khai tâm, lúc chuyển sanh vẫn còn bị hôn mê không được tự tại.

▪ Tâm đạo thoái chuyển

- ✓ Đến kiếp sau, duyên tiến đạo thì ít cảnh thoái đạo lại nhiều, nguyện giải thoát đã thấy khó bảo toàn chắc chắn.
- ✓ Về sự ngộ đạo còn bị thoái thất, cổ đức đã có ba điều thí dụ:
 - **Điều thứ nhất:** như dùng tảng đá đè lên cỏ dại, cỏ tuy không mọc được nhưng củ nó chưa hư thối, nếu gặp duyên khác tảng đá bị lật lên, cỏ vẫn mọc lại như cũ.

MỤC C. BA SỰ KIỆN THIẾT YẾU ĐỐI VỚI BỒ ĐỀ TÂM (10)

Tiết 13: Cần giải thoát ngay trong hiện kiếp (6)

❖ Sự kiện thiết yếu thứ hai: Đời này ko giải thoát đời sau khó tiếp tục tu (4)

- Tâm đạo thoái chuyển

- ✓ Điều thứ hai: như lóng nước trong chum, bùn tuy lắng xuống nằm yên tận đáy, nhưng khi chưa gạn lọc ra được, gặp duyên khuấy động, bùn lại nổi lên.
- ✓ Điều thứ ba: như đồ gốm tuy nắn thành hình, nhưng chưa trải qua một phen nung lại cho chắc, gặp mưa xuống tất phải bị tan rã. Trạng huống ngộ đạo khi chuyển sanh dễ bị thối thất, cũng lại như thế.

- Đời mạt pháp, người tu tông môn có mấy ai ngộ đạo? Ngộ đạo không phải là dễ.

- ✓ Như thuở xưa, Hương Lâm thiền sư dụng tử công phu trong bốn mươi năm mới dung luyện thành một khối.
- ✓ Ngài Trường Khánh Nhân ngồi rách mười mấy chiếc bồ đoàn mới được thấy tánh bản lai.
- ✓ Người đời nay, trừ một vài vị Thánh nhơn ứng thân thị hiện để làm mô phạm cho quần chúng, ngoài ra các vị khác tu thiền, chỉ tạm được thân tâm an tĩnh hoặc thấy thiện cảnh giới là cùng!

MỤC C. BA SỰ KIỆN THIẾT YẾU ĐỐI VỚI BỒ ĐỀ TÂM (11)

Tiết 13: Cần giải thoát ngay trong hiện kiếp (7)

❖ Sự kiện thiết yếu thứ hai: Đời này ko giải thoát đời sau khó tiếp tục tu (4)

- Dù đã ngộ đạo, khi chuyển sanh vẫn còn có thể bị chướng nạn như những điều đã kể trên.
- Đường sanh tử có nhiều nguy hiểm đáng e ngại với kẻ chưa đắc đạo là thế, cho nên nếu bảo không sợ sanh tử, đó là chỉ lối suy tư của người thiện cận mà thôi.

• Đời mạt pháp, cảnh duyên không dễ gặp?

- Hơn nữa, hiện tại chánh pháp đã lần lần ẩn diệt, trên thế giới, nơi nào ảnh hưởng duy vật tràn đến là đạo Phật không còn. Đã có nhiều nơi chùa chiền bị hủy phá, kinh sách bị thiêu đốt, tăng ni phải hoàn tục, hàng thiện tín không được tu. Dù cho ngày kia có được phục hồi, cũng phải bị biến thể và tiêu hao một phần lớn.
- Mong chuyển sanh để tiếp tục tu hành với một nền đạo suy tàn, thiếu bậc cao tăng dìu dắt, lấy đâu làm duyên tốt tiến đạo để giải thoát trong tương lai?

Cho nên muốn bảo đảm tâm Bồ Đề không bị thoái thất, phải tu Tịnh Độ. Dù tu các môn khác cũng nên kiêm niệm Phật phát nguyện vãng sanh về Cực Lạc. *Đây là lời khuyên tấn chung của các bậc tiên đức, như các ngài: Liên Trì, Ngẫu Ích, Kiên Mật, Ấn Quang.*

MỤC C. BA SỰ KIỆN THIẾT YẾU ĐỐI VỚI BỒ ĐỀ TÂM (12)

Tiết 14: Làm thế nào để thành mãn Bồ Đề tâm (1)

❖ Sự kiện thiết yếu thứ ba: Muốn tâm bồ đề viên mãn phải tu tịnh độ

Đã phát Bồ Đề tâm, suy tư kỹ đối với căn cảnh thời nay, phải dùng phương tiện nào cho tâm ấy được thành tựu viên mãn?

- Muốn cho sự tự lợi lợi tha của nguyện Bồ Đề được toàn vẹn, không chi hơn cầu sanh Tịnh Độ. Đây là sự kiện thiết yếu thứ ba mà hành giả cần lưu ý.
- Một vị cao đức thời xưa, sau khi phát đại nguyện tu hành, đã thốt ra câu:

Thế gian, xuất thế suy cùng khắp.

Chẳng niệm Di Đà lại niệm ai?

(Thế gian, xuất thế tư duy biến.

Bất niệm A Di cánh niệm thù?).

- Quả thật, khi xem qua lời này, rồi suy lường so sánh từ pháp môn đến căn cơ và hoàn cảnh thời nay, có lẽ tu Tịnh Độ là đường an ổn vẹn toàn nhất.

MỤC C. BA SỰ KIỆN THIẾT YẾU ĐỐI VỚI BỒ ĐỀ TÂM (13)

Tiết 14: Làm thế nào để thành mãn Bồ Đề tâm (2)

- Có người hỏi:

- Đã phát tâm độ sanh, thì nên trụ ở thế giới Ta Bà, vì nơi đây có nhiều chúng sanh khổ cần phải tế độ, tại sao lại cầu sanh về Tây Phương?

- Xin thử hỏi lại:

- Độ sanh cần có điều kiện chi để thực hiện? Phải chăng là cần có: phước đức, trí huệ, biện tài, thần thông, tướng hảo? (Mà trong những phương diện ấy, chúng ta đã có một phần nào chưa?) Chỉ riêng về điểm phá phiền hoặc để phát sanh trí huệ cho khỏi bị trần cảnh làm mê, còn là điều không phải dễ!
 - Cổ đức đã bảo: "Đoạn kiến hoặc khó như ngăn dòng nước bốn mươi dặm!"
 - Như thế, nói chi đến đoạn tư hoặc, trần sa hoặc và vô minh?
 - Kiến hoặc, nói đơn giản, là những phiền não thấy chấp về phần thô; tư hoặc là phiền não về phần tế. Từ vô lượng kiếp đến nay, chúng ta đã huân tập vào tâm thức những ô nhiễm tham sân si, và không biết bao nhiêu là sự thấy hiểu sai biệt, liệu trong một thời gian ngắn của đời này, ta có thể tiêu diệt hết nó được chăng?

MỤC C. BA SỰ KIẾN THIẾT YẾU ĐỐI VỚI BỒ ĐỀ TÂM (14)

Tiết 14: Làm thế nào để thành mãn Bồ Đề tâm (3)

- Người tu hiện nay, phần nhiều phước mỏng huệ cạn, chỉ một câu A Di Đà Phật, niệm còn không dễ thuần thục, đề cập chi đến sự tự tại độ sanh là việc xa vời?
- Cho nên điều cần thiết trước mắt, là chúng ta nên cầu sanh Tây Phương, trước tế độ mình cho khỏi bị đọa luân hồi, nương thắng duyên ở cảnh giới ấy mà tinh tấn tu hành. Chờ đến khi được chứng quả, đủ trí huệ, biện tài, thần thông, tướng hảo, chừng ấy sẽ trở lại Ta Bà độ sanh, mới có phần tự tại.
- Tuy nhiên, đối với bản phận và bi tâm của người tu, không phải bác bỏ hẳn sự độ sanh trong hiện đời. Nhưng sự lợi người nơi hiện tại của chúng ta, thật ra chỉ ở trong cảnh tùy sức tùy duyên, như người rớt xuống dòng mê, vừa tự lợi vào bờ, vừa kêu gọi khuyên kẻ khác lợi theo mà thôi.
- Luận rộng thêm, dù chứng đến quả Vô Sanh, tuy muốn tu cho sáu độ được hoàn mãn cần phải ở nơi cõi ác trước nhưng thật ra cũng không thể xa lìa Tịnh Độ. Tại sao thế?
 - Như trong kinh nói, bậc Sơ Địa Bồ Tát còn không thể biết chỗ đỡ chân lên để chân xuống của hàng Nhị Địa, huống chi là biết được cảnh giới của Như Lai?

MỤC C. BA SỰ KIỆN THIẾT YẾU ĐỐI VỚI BỒ ĐỀ TÂM (15)

Tiết 14: Làm thế nào để thành mãn Bồ Đề tâm (4)

- Vì lẽ ấy, nên trong hải hội Hoa Nghiêm, sau khi giảng thuyết mười đại nguyện vương, đức Phổ Hiền liền dùng lời kệ khuyến tấn chư Bồ Tát khắp trong năm mươi một ngôi vị là: **Thập Tín, Thập Trụ, Thập Hạnh, Thập Hồi Hướng, Thập Địa và Đẳng Giác** cầu sanh về Cực Lạc. Bởi nơi Tịnh Độ Phật thường hiện thân, muốn vào cảnh giới thâm mật của Như Lai, Bồ Tát phải năng gần gũi Phật.
- Cho nên những bậc đẳng địa Bồ Tát đều phải một mặt phân thân ở các Uế Độ lập bồi công hạnh, mặt khác lại hiện thân nơi các Tịnh Độ gần gũi học hỏi chư Phật để cầu bước tiến tu. Sự vắng sanh Tịnh Độ rất cần cho từ hạnh bát địa phàm phu đến bậc Đẳng Giác Bồ Tát là như thế.
- Cứ như ba sự kiện trên, nẻo luân hồi có nhiều chương nạn, nếu chưa chứng quả Vô Sanh, khi chuyển thế dễ bị hôn mê sa đọa.
- Cho nên muốn bảo đảm tâm đại Bồ Đề không bị thoái thất và để thành mãn nguyện này, chẳng những hàng phàm phu như chúng ta, vì gấp giải quyết vấn đề sanh tử luân hồi trước mắt, cần phải cầu vắng sanh.
- Mà đến hàng siêu địa Bồ Tát, nếu muốn vào cảnh giới thâm mật của Như Lai cùng hoàn mãn đại nguyện ấy, cũng không thể xa lìa Tịnh Độ.



**Giác hải hư không khởi
Ta Bà nghiệp sóng trào
Ai muốn lên bến giác
Cực Lạc sẵn thuyền về**

THUYỀN TỬ TẾ ĐỘ - TRỰC VANG TÂY PHƯƠNG